

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH KHÁNH HÒA

Số: 5088 /CTKHH-TTHT
V/v nghĩa vụ thuế đối với
hoạt động môi giới

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Công ty Cổ phần Gallant Ocean Việt Nam
Địa chỉ: Lô B10-B11, KCN Suối Dầu, Suối Tân, Cam Lâm, Khánh Hòa
(MST: 4200456816)

Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa (*Cục Thuế*) nhận được văn bản số CV08-2023/GO ngày 22/06/2023 của Công ty Cổ phần Gallant Ocean Việt Nam (*Công ty*) đề nghị hướng dẫn về nghĩa vụ thuế đối với hoạt động môi giới cho cá nhân Việt Nam nhận từ nước ngoài, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 3 Luật thuế Thu nhập cá nhân (*TNCN*) số 04/2007/QH12 quy định:

“Điều 3. Thu nhập chịu thuế

Thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân gồm các loại thu nhập sau đây, trừ thu nhập được miễn thuế quy định tại Điều 4 của Luật này:

1. Thu nhập từ kinh doanh, bao gồm:

a) Thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ;

b) Thu nhập từ hoạt động hành nghề độc lập của cá nhân có giấy phép hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật.

Tại điểm e khoản 1, điểm c Khoản 2 Điều 8 Thông tư 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính (*đã sửa đổi bổ sung tại Thông tư 100/2021/TT-BTC ngày 15/11/2021*) quy định:

“Điều 8. Phương pháp tính thuế đối với trường hợp tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân

1. Tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân trong các trường hợp sau đây:

...e) Cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân là người nộp thuế trên cơ sở ủy quyền theo quy định của pháp luật dân sự.

2. Tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân kinh doanh theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều này khai thuế, nộp thuế như sau:

...c) Trường hợp khai thuế thay, nộp thuế thay cho đối tượng hướng dẫn tại điểm e khoản 1 Điều này thì tổ chức, cá nhân thực hiện khai thuế, nộp thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế đối với cá nhân ủy quyền.”

Tại khoản 1, 2 Điều 10 Thông tư 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 10. Căn cứ tính thuế”

Căn cứ tính thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là doanh thu tính thuế và tỷ lệ thuế tính trên doanh thu.

1. Doanh thu tính thuế

Doanh thu tính thuế GTGT và doanh thu tính thuế TNCN đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là doanh thu bao gồm thuế (trường hợp thuộc diện chịu thuế) của toàn bộ tiền bán hàng, tiền công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền; các khoản trợ giá, phụ thu, phụ trội, phí thu thêm được hưởng theo quy định; các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác (chỉ tính vào doanh thu tính thuế TNCN); doanh thu khác mà hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được hưởng không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

2. Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu

a) Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu gồm tỷ lệ thuế GTGT và tỷ lệ thuế TNCN áp dụng chi tiết đối với từng lĩnh vực, ngành nghề theo hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này....”

Tại điểm c khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế TNCN và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế TNCN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế TNCN quy định:

“Điều 2. Các khoản thu nhập chịu thuế”

...2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

...c) Tiền thù lao nhận được dưới các hình thức như: tiền hoa hồng đại lý bán hàng hóa, tiền hoa hồng môi giới; tiền tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; tiền tham gia các dự án, đề án; tiền nhuận bút theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút; tiền tham gia các hoạt động giảng dạy; tiền tham gia biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao; tiền dịch vụ quảng cáo; tiền dịch vụ khác, thù lao khác.”

Tại điểm i khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC quy định:

“Điều 25. Khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế”

1. Khấu trừ thuế

...

i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân...”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp cá nhân cư trú ký hợp đồng mua bán với Công ty Gallant Oean International Inc tại Đài Loan (nhận chi trả thông qua Công ty CP Gallant Ocean Việt Nam), phát sinh thu nhập từ hoạt động kinh doanh thì cá nhân có nghĩa vụ kê khai nộp thuế theo quy định tại Điều 3 Luật thuế TNCN, Điều 10 Thông tư 40/2021/TT-BTC. Trường hợp Công ty khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân là người nộp thuế trên cơ sở ủy quyền theo quy định của pháp luật dân sự thì Công ty thực hiện khai thuế theo quy định.

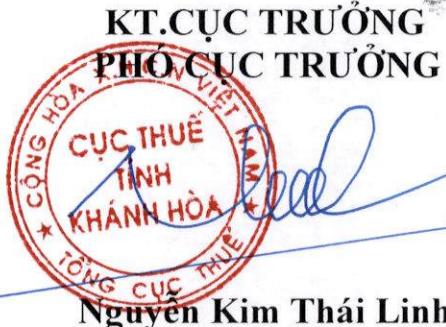
Trường hợp cá nhân phát sinh thu nhập từ tiền công thì Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo quy định pháp luật với thuế suất 10% đối với từng lần chi trả từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên.

Cục Thuế đề nghị Công ty nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đã được trích dẫn nêu trên để thực hiện đúng quy định.

Nếu có vướng mắc, Công ty liên hệ Phòng Tuyên truyền hỗ trợ Người nộp thuế để được hướng dẫn, số điện thoại: 0258-3822028, 0258-3815073./. Đặng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng: HKDCN, NVDTPC, KTNB, QLN, TTKT1,2,3,4; (VBĐT)
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (ndmkhanh-3b).



Nguyễn Kim Thái Linh

